

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hải;

2. Ông Thái Trọng Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện C, tỉnh GL.

Bị đơn: Anh Trần Duy T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện C, tỉnh GL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Duy T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 03 con chung là Trần Duy Ng, sinh ngày 16/8/2006; Trần Nguyễn Đoàn Nguyên A, sinh ngày 19/01/2009; Trần Gia H, sinh ngày 27/3/2017. Chị H và anh T thỏa thuận giao cả 03 con cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên, có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi sống mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T thỏa thuận anh T cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng/01 con (03con = 3.000.000đồng/tháng). Thời gian bắt đầu việc cấp dưỡng tính từ tháng 12/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung: Chị H và anh T tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng trước đây theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0010173 ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai để sung quỹ Nhà nước.

Án phí cấp dưỡng: Anh Trần Duy T phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- UBND TT Phú Hòa;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hòa